

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 16/02/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Pang Ting Suyl;
Bà Trần Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1999; tại: Tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT: Thôn Thọ Đ, xã Kim N, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, con bà Lê Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà “có mặt”.

2. Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1996; tại: Thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn Thọ Đ, xã Kim N, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hợp, con bà Lê Thị Xuân; vợ Nguyễn Thị Ng; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà “có mặt”.

3. Hoàng Văn S, sinh năm 1998; tại: Tỉnh Hải Dương; nơi ĐKKHKT: Thôn Đắc T, xã Đắc N, thành phố G, tỉnh Đắc Nông; nơi tạm trú: Thôn Ho, xã N, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng

Văn San, con bà Phạm Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà “có mặt”.

Bị hại: Cháu Bùi Tiến Đ, sinh ngày 22/10/2007 (ngày bị xâm phạm sức khỏe 08/5/2022 thời điểm đó cháu Bùi Tiến Đ 14 tuổi 06 tháng 13 ngày), nơi cư trú: Thôn Phúc H, xã Phúc Th, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Bùi Tiến Đ là ông Bùi Văn Th, sinh năm 1986 (cha đẻ), nơi cư trú: Thôn Phúc H, xã Phúc Th, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cháu Bùi Tiến Đ bà Lê Thanh Luyến, là trợ giúp viên pháp lý của Tr tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn Vân Khánh, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 2001, nơi cư trú: Tổ dân phố Văn T, thị trấn Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

Chị Lê Thị H, sinh ngày 27/01/2008, nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

Chị Voòng Cẩm Phương Ng, sinh ngày 25/02/2007, nơi cư trú: Thôn Tân H, xã Tân H, huyện Đức T, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

Chị Lê Thị Thảo L, sinh ngày 13/01/2006, nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

Người giám hộ cho Lê Thị H, Voòng Cẩm Phương Ng và Lê Thị Thảo L là bà K’Deng – Chủ tịch mặt trận tổ quốc thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

Chị Phạm Thị Bích Ph, sinh ngày 17/8/2005, nơi cư trú: Tổ dân phố S H, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

Người giám hộ cho chị Phạm Thị Bích Ph là ông Đỗ Thanh Trúc – Bí thư đoàn thanh niên thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “vắng mặt”.

Chị Lê Thị Kim Th, sinh ngày 30/11/2005, nơi cư trú: Tổ dân phố Vã, thị trấn Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

Người giám hộ cho chị Lê Thị Kim Th là ông Lê Quang Đạo, sinh năm 1977 (cha đẻ), nơi cư trú: Tổ dân phố Văn Tâm, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn Hoàn Kiếm 2, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Tiến Đ, sinh ngày 22/10/2007, nơi cư trú thôn Phúc Hưng, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà và Lê Thu Hiền, sinh ngày 22/01/2008, nơi cư trú tổ dân phố Văn Tâm, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà là bạn bè mới quen biết. Hiền thường hay

trón bố mẹ để đi chơi với Đ và nhóm bạn của Đ, gia đình Hiền đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng Hiền không nghe.

Khoảng 13 giờ ngày 08/5/2022, Hiền trón bố mẹ đi đến chỗ Đ đang thuê ở cùng nhóm bạn tại phòng trọ số 4, dãy nhà trọ của bà Nguyễn Thị Tân, sinh năm 1952 ở tại tổ dân phố Quảng Đức, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để chơi. Lúc này gia đình của Hiền gồm: Bà Nguyễn Thị Hảo, sinh năm: 1985 (mẹ của Hiền), Lê Thị Kim Th, sinh năm: 2005 (chị gái Hiền), Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 2001 (em họ của Hiền) đã đi đến dãy phòng trọ này tìm Hiền để đưa Hiền về. Khi bà Hảo đến phòng trọ số 4 thì thấy trong phòng đang có Bùi Tiến Đ và Nguyễn Văn B, sinh năm: 2003, nơi cư trú thôn Vân Khánh, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà; Lê Thị Thảo L, sinh năm: 2006, nơi cư trú thôn Tân Tiến, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà; Lê Hoàng Trọng Tín, sinh năm: 2007, nơi cư trú thôn Đan Phượng 1, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà. Lúc này Hiền đang đi ra ngoài mua đồ ăn nên không có trong phòng trọ. Bà Hảo hỏi những người trong phòng trọ là Hiền đâu thì Bắc trả lời không biết nên bà Hảo và Bắc đã cãi cọ to tiếng với nhau. Trong lúc này thì Nguyễn Thị Ng đã gọi điện thoại cho chồng mình là Nguyễn Quang Tr, để nói Tr đến cùng đi tìm Hiền về. Một lúc sau thì Hiền đi mua đồ ăn về đến phòng trọ nên bà Hảo cùng với Thảo và Nga đã đưa Hiền về nhà tại tổ dân phố Văn Tâm, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà. Nguyễn Quang Tr lúc này đang cùng em trai mình là Nguyễn Văn Ng và hai người bạn là Hoàng Văn S, Nguyễn Văn Th đang đi chơi tại xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà nên đã đi cùng Tr để ra tìm Hiền. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì Tr, Ng, S, Thanh đến nhà của bà Hảo. Tại đây Thảo (chị gái Hiền) nói với nhóm của Tr là đi lên dãy phòng trọ để hỏi xem ai là người rủ Hiền đi chơi thì tất cả đồng ý. Khi đi Thảo gọi thêm 01 người bạn là Phạm Thị Bích Ph, sinh năm: 2005, nơi cư trú tổ dân phố S Hà, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để đi cùng Thảo. Sau đó Thảo cùng Phượng, Tr, Ng, S, Thanh cùng nhau đi đến phòng trọ số 4 của nhóm Đ thuê. Thảo và Tr gọi những người trong phòng trọ ra để nói chuyện thì Bắc từ trong phòng trọ đi ra. Tr quát nạt to tiếng và nhặt 01 viên gạch cầm trên tay tiến về phía Bắc. Thấy vậy, Thảo đã ngăn Tr lại và cầm viên gạch vút đi chỗ khác. Tr cùng Ng và S tiến đến chỗ Bắc dùng tay, chân đá, đá nhiều cái vào người của Bắc, còn Thanh thì đứng ở ngoài không tham gia đánh Bắc. Sau đó Tr hỏi Bắc “*thằng nào rủ Hiền đi chơi*” thì Bắc nói là Đ. Trong lúc này thì Bùi Tiến Đ đang đi về nhà ở xã Phúc Thọ để lấy đồ đạc. Khoảng 05 phút sau, khi nhóm của Tr đang đứng nói chuyện với Bắc ở khu vực sân trước dãy nhà trọ thì Bùi Tiến Đ điều khiển xe mô tô đi đến trước cổng dãy nhà trọ. Bắc nói với Tr đó là Đ thì Tr đứng trong sân cầm 01 cây gậy gỗ chỉ về phía Đ và nói “*thằng kia đi vào đây*”. Đ sợ nên quay xe định bỏ chạy thì Ng và S chạy đến giữ Đ lại rồi kéo Đ vào sân của dãy nhà trọ. Khi vào trong sân của dãy nhà trọ thì Tr cầm cây gậy gỗ vuông dài khoảng 1,3m, rộng khoảng 05cm đánh vào chân của Đ 01 cái thì cây gậy bị gãy, sau đó Tr, Ng và S cùng nhau xúm lại túm áo Đ, đè xuống và dùng tay, chân, đá nhiều cái vào người của Đ. Khi Đ đang bị Tr cùng Ng, S giữ và đánh bằng chân tay thì Ng gỡ chiếc mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng, màu trắng có kích thước dài 26cm, rộng 18cm, cao 14cm, phía trước ghi chữ “*Nike*” của Đ đang đội trên đầu rồi Ng cầm mũ bảo hiểm này đánh theo hướng từ trên xuống dưới 02 cái

trúng vào vùng đầu của Đ thì Đ bị nằm xuống sân và co giật. Ng dùng chân đá thêm 02 cái nữa vào vùng mạng sườn của Đ nhưng thấy Đ bị co giật nên Tr, Ng, S không đánh Đ nữa. Thấy Đ đang bị co giật thì Ng đã dùng ngón tay trỏ của mình đặt vào trong miệng của Đ vì sợ Đ bị cắn vào lưỡi. Khoảng 02 phút sau thì Đ tỉnh lại rồi tất cả đưa Đ về nhà của bà Ngân là mẹ vợ của Nguyễn Quang Tr ở tổ dân phố Văn Tâm, thị trấn Đình Văn rồi gọi điện thoại cho bố mẹ của Đ ra để nói chuyện. Đến khoảng 17 giờ thì bà Lê Thị Vân, sinh năm: 1988, nơi cư trú thôn Phúc Hưng, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà là mẹ ruột của Bùi Tiến Đ đi đến, nói chuyện được một lúc thì Đ có triệu chứng bị nôn, ói nên đã đưa Đ đi bệnh viện cấp cứu. Hậu quả: Bùi Tiến Đ bị chấn thương sọ não phải điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) khúc gỗ vuông kích thước (43 x 06 x 05)cm.
- 01 (một) khúc gỗ vuông kích thước (18 x 10 x 04)cm.
- 02 (hai) mảnh gạch vỡ kích thước (06 x 02)cm và (2,5 x 02)cm.
- 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, có quai màu đen, kích thước dài 26cm, rộng 18cm, cao 14cm, phía trước có ghi chữ “Nike”.

Tại kết luận số 277/2022/TgT ngày 25 tháng 6 năm 2022 của Tr tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Bùi Tiến Đ là 36%. tổn thương do vật tày gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S đã bồi thường cho bị hại Bùi Tiến Đ số tiền 50.000.000đ.

Quá trình điều tra bị can Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S đã thành khẩn khai báo, bồi thường khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị can Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S phạm tội đối với người chưa đủ 16 tuổi nên áp dụng điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S đánh Nguyễn Văn B chỉ bị bầm tím bên ngoài nên Bắc không yêu cầu giám định thương tích, nên cơ quan điều tra tách hồ sơ xử phạt hành chính.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS - LH ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S không khiếu nại hay thắc mắc gì về bản Cáo trạng và khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ Ng quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 36 đến 42 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Tr từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường vì vậy không đặt ra để xem xét. Đối với số tiền các bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà để khắc phục hậu quả cho bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khúc gỗ vuông kích thước 43cm x 6cm x 05cm; 01 khúc gỗ vuông kích thước 18cm x 10cm x 04cm; 02 mảnh gạch vỡ kích thước 06cm x 02cm và 2,5cm x 02cm và 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, có quai màu đen, kích thước dài 26cm, rộng 18cm, cao 14cm, phía trước có ghi chữ “Nike” là công cụ gây án nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 08/5/2022, Lê Thị H, sinh ngày 22/01/2008 đang là học sinh (em gái họ của vợ bị cáo Nguyễn Quang Tr) bỏ nhà đi chơi nên vợ của bị cáo Tr có gọi điện cho Tr ra tìm chị Hiền về. Lúc này Nguyễn Quang Tr, Nguyễn Văn Ng và Hoàng Văn S đang ở xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà đã ra thị trấn Đình Văn đến nhà trọ của bà Nguyễn Thị Tân ở tại tổ dân phố Quảng Đức, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà để hỏi xem ai đã rủ chị Hiền đi chơi với mục đích để đánh giằng mặt. Khi gặp Nguyễn Văn B thì Tr, Ng và S đã dùng tay, chân đấm, đá nhiều cái vào người của anh Bắc. Sau đó Tr có hỏi Bắc “*thằng nào rủ Hiền đi chơi*” thì Bắc nói là Đ nên khi gặp Đ thì Tr cầm cây gậy gỗ đánh vào chân của Đ 01 cái thì cây gậy bị gãy, liền lúc này Tr, Ng và S cùng nhau xúm lại túm áo Đ, đè xuống và dùng tay, chân, đấm đá nhiều cái vào người của Đ,

Ng đã gỡ chiếc mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng của Đ đang đội trên đầu rồi cầm mũ bảo hiểm đánh vào vùng đầu của Đ 02 cái thì Đ bị nằm xuống sân và co giật. Ng dùng chân đá thêm 02 cái nữa vào vùng mạng sườn của Đ nhưng thấy Đ bị co giật nên Tr, Ng, S không đánh Đ nữa. Sau đó Bùi Văn Đ được đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu. Hậu quả Bùi Tiến Đ bị chấn thương sọ não với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36%. Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận thương tích của cháu Đ do các bị cáo gây nên.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, bản Cáo trạng truy tố, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả giám định, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện tính manh động, xem thường tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì nghi ngờ cháu Đ rủ Lê Thị H bỏ nhà đi chơi nên khi gặp cháu Đ thì các bị cáo cùng nhau xúm lại túm áo cháu Đ đè xuống và dùng tay, chân, đấm đá nhiều cái vào người của cháu Đ. Khi cháu Đ đang bị các bị cáo giữ và đánh bằng chân tay thì bị cáo Ng đã gỡ chiếc mũ bảo hiểm của cháu Đ đang đội bằng nhựa cứng là hung khí nguy hiểm đập vào đầu của cháu Đ 02 cái thấy cháu Đ bị co giật thì Ng dùng chân đá thêm 02 cái nữa vào vùng mạng sườn của Đ nhưng thấy Đ bị co giật nên các bị cáo mới thôi. Hậu quả việc làm của các bị cáo đã gây ra cho cháu Đ bị chấn thương sọ não với tỷ lệ tổn thương cơ thể với thương tích là 36%. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ do các bị cáo đã gây ra.

Xét vai trò, tính chất, mức độ của các bị cáo trong vụ án này thì thấy rằng các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc từ trước. Khi nghe vợ bị cáo Tr gọi điện các bị cáo đã từ xã Gia Lâm ra thị trấn Đình Văn khi gặp cháu Đ các bị cáo đã túm lại để đánh. Bị cáo Ng đã dùng mũ bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đập vào đầu cháu Đ 02 cái dẫn đến chấn thương sọ não nên bị cáo phải chịu hình phạt cao nhất trong vụ án này. Đối với bị cáo Tr và bị cáo S tuy không dùng hung khí nguy hiểm để đánh cháu Đ gây chấn thương sọ não nhưng hành vi của các bị cáo là tích cực đấm, đá vào người cháu Đ và giữ cháu Đ để bị cáo Ng đánh dẫn đến chấn thương sọ não nên các bị cáo Tr và S phạm tội với vai trò đồng phạm thực hành. Tuy nhiên, trong vụ án này vai trò của bị cáo Tr tích cực hơn bị cáo S nên bị cáo Tr phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo S và thấp hơn bị cáo Ng là phù hợp.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp

nhất của khung hình phạt được áp dụng; đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 36 đến 42 tháng tù, bị cáo Nguyễn Quang Tr từ 30 đến 36 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Ng và Tr là chưa phù hợp với tính chất mức độ mà các bị cáo đã gây ra. Bởi vì, trong vụ án này Ng nhân dẫn đến các bị cáo phạm tội là do chính bị cáo Tr và bị cáo Tr phạm tội một cách tích cực. Còn hành vi của bị cáo Ng là rất nguy hiểm, bị cáo đã dùng vũ lực bảo hiểm là vật cứng đánh vào đầu cháu Đ là vùng nguy hiểm dẫn đến chấn thương sọ não để lại di chứng, thương tích nặng. Mặt khác, các bị cáo phạm tội với người chưa thành niên nên phải áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ng, chấp nhận áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tr nhưng phải xử phạt bị cáo Tr mức hình phạt cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới phù hợp. Đối với bị cáo S phạm tội với vai trò đồng phạm nhưng tính chất mức độ ít nguy hiểm hơn, bên cạnh đó sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền nhiều hơn bị cáo Ng và bị cáo Tr nên mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo S là phù hợp nên chấp nhận.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét nhân thân của bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và ra đầu thú, bị cáo S là bộ đội xuất ngũ; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra mặc dù người bị hại không yêu cầu bồi thường nhưng các bị cáo đã nhận thấy được trách nhiệm hậu quả việc làm của mình đã gây ra nên các bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền để khắc phục hậu quả cho bị hại. Cụ thể bị cáo Ng nộp 10.000.000đ, bị cáo Tr nộp 10.000.000đ và bị cáo S nộp 30.000.000đ. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định phân tích trên xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo các bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật và đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Đối với hành vi của Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S đánh anh Nguyễn Văn B chỉ bị bầm tím bên ngoài anh Bắc không yêu cầu giám định thương tích nên cơ quan điều tra tách hồ sơ xử phạt hành chính là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn B vắng mặt và trong hồ sơ thể hiện anh Bắc không có yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã nộp một phần tiền để khắc phục hậu quả cho bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Cụ thể: Bị cáo Ng nộp 10.000.000đ, bị cáo Tr nộp 10.000.000đ và bị cáo S đã nộp 30.000.000đ. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị hại cháu Đ cũng như người đại diện hợp pháp cho cháu Đ ông Bùi Văn Th không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, Hội đồng xét xử giải thích các quy định của pháp luật cho bị hại cháu Đ và người đại diện hợp pháp cho cháu Đ là ông Bùi Văn Th để nhận số tiền bồi thường. Tuy nhiên, cháu Đ và ông Bùi Văn Th từ chối nhận bồi thường và

không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Do đó, số tiền các bị cáo đã nộp được hoàn trả lại cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án được thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà gồm: 01 khúc gỗ vuông kích thước 43cm x 06cm x 05cm; 01 khúc gỗ vuông kích thước 18cm x 10cm x 04cm; 02 mảnh gạch vỡ kích thước 06cm x 02cm và 2,5cm x 02cm và 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, có quai màu đen, kích thước dài 26cm, rộng 18cm, cao 14cm, phía trước có ghi chữ “Nike”. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đã dùng làm công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ng 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang Tr 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Tuyên: Trả cho bị cáo Nguyễn Văn Ng số tiền 10.000.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà theo biên lai thu tiền số 0001297 ngày 04/10/2022 (do mẹ Lê Thị Xuân nộp thay). Trả cho bị cáo Nguyễn Quang Tr số tiền 10.000.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà theo biên lai thu tiền số 0001298 ngày 04/10/2022 (do mẹ Lê Thị Xuân nộp thay). Trả cho bị cáo Hoàng Văn S số tiền 30.000.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà theo các biên lai thu tiền số 0001296 ngày 04/10/2022 và số 0001338 ngày 27/12/2022 (do bố Hoàng Văn San nộp thay).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ vuông kích thước 43cm x 06cm x 02cm; 01 khúc gỗ vuông kích thước 18cm x 10cm x 04cm; 02 mảnh gạch vỡ kích thước 06cm x 02cm và 2,5cm x 02cm và 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, có

quai màu đen, kích thước dài 26cm, rộng 18cm, cao 14cm, phía trước có ghi chữ “Nike”. *(tất cả có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 31/01/2023).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Quang Tr và Hoàng Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo; riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm *(người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần có liên quan)*.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Huấn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Huấn

